

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**LÝ LỊCH KHOA HỌC**

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)

**1. Thông tin chung:**



- Họ và tên: PHẠM QUANG THU
- Năm sinh: 1959
- Giới tính: nam
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): Tiến sỹ, cấp bằng năm 1994, tại Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam.
- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): Giáo sư, năm bổ nhiệm 2016.

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Ngành Lâm nghiệp, chuyên ngành: Quản lý Tài nguyên và Môi trường Nông Lâm nghiệp.

- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Nghiên cứu viên cao cấp, Trung tâm nghiên cứu Bảo vệ rừng, Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam.

- Chức vụ cao nhất đã qua: Giám đốc.

- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo): không

- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): Thành viên Hội đồng, năm 2019, Hội đồng liên ngành Nông – Lâm.

- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): Không

## 2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

### 2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên: 5 sách chuyên khảo và 1 chương sách in bằng tiếng Anh; 1 giáo trình.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn): Không có

### 2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 120 bài báo tạp chí trong nước, 15 bài Hội thảo trong nước và 34 bài báo tạp chí quốc tế và 7 bài tham luận Hội thảo quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có):

- Trong nước:

1. Nguyễn Minh Chí, **Phạm Quang Thu**, Trần Xuân Hình, Dương Thế Quân và Nguyễn Văn Nam (2019). Nấm gây bệnh thối rễ, vàng lá cam thuộc họ Pythiaceae tại Quảng Ninh, Việt Nam. Tạp chí Nông nghiệp và phát triển nông thôn, 3+4: 97-103.

2. Nông Phương Nhung, **Phạm Quang Thu**, Bernard Dell, Nguyễn Minh Chí (2019). Nghiên cứu hiện trạng gây trồng cây Sưa tại phía Bắc Việt Nam. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, 2: 64-77.

3. Trần Xuân Hưng, Nguyễn Minh Chí, Đào Ngọc Quang và **Phạm Quang Thu** (2019). Bước đầu phát hiện một đục thân gây hại Bạch đàn urô ở Phú Thọ và Bắc Giang. Tạp chí Nông nghiệp và phát triển nông thôn, 16: 109-114.

4. Nguyễn Minh Chí, Nông Phương Nhung, Trần Xuân Hưng, Đào Ngọc Quang, Trần Xuân Hình, Nguyễn Văn Nam, Phạm Thị Thủy và **Phạm Quang Thu** (2019). Ghi nhận ban đầu về một đục thân gây hại cây Sưa ở Việt Nam. Tạp chí Bảo vệ thực vật, 4: 15-19.

5. Trần Xuân Hưng, **Phạm Quang Thu**, Simon A. Lawson, Đào Ngọc Quang và Nguyễn Minh Chí (2019). Nghiên cứu định danh loài và sự di cư khỏi nơi bản địa của loài một đục thân châu Á *Xylosandrus crassiusculus* (Motschulsky, 1866) (Coleoptera: Curculionidae) ở Australia. Tạp chí Bảo vệ thực vật, 4: 20-25.

6. Đào Ngọc Quang, **Phạm Quang Thu**, Nguyễn Thị Ánh Nguyệt, Nguyễn Minh Chí (2019). Bước đầu ghi nhận sâu ăn lá và ngọn non gây hại rừng trồng Thanh thất (*Ailanthus triphysa*) tại tỉnh Phú Thọ. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, Số đặc biệt: 127-135.

7. **Phạm Quang Thu**, Lê Văn Bình, Nguyễn Minh Chí (2020). Bệnh thối quả Táo mèo tại Việt Nam. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, Số 2, 2020.

8. Nguyễn Minh Chí, **Phạm Quang Thu**, Phạm Đức Huy, Nguyễn Tuấn Anh (2020). Hiện trạng bệnh chết héo rừng trồng keo tại Tổng công ty giấy Việt Nam. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 2, 2020.

- Quốc tế:

1. Nam Q. Pham, Irene Barnes, ShuaiFei Chen, FeiFei Liu, Quynh N. Dang, **Thu Q. Pham**, Lorenzo Lombard, Pedro W. Crous & Michael J. Wingfield (2019): Ten new species of *Calonectria* from Indonesia and Vietnam, *Mycologia* 111:78-102, DOI: 10.1080/00275514.2018.1522179.

2. Nong Phuong Nhung, **Pham Quang Thu**, Nguyen Minh Chi, Bernard Dell (2019). Vegetative propagation of *Dalbergia tonkinensis*, a threatened, high-value tree species in South-east Asia. *Southern Forests: a Journal of Forest Science*, 81(3): 195-200. <https://doi.org/10.2989/20702620.2018.1542570> IF2019 = 0,896

3. N. M. Chi, **P. Q. Thu**, T. X. Hinh, B. Dell (2019). Management of *Ceratocystis manginecans* in plantations of *Acacia* through optimal pruning and site selection. *Australasian Plant Pathology*, 48(4): 343-350. <https://doi.org/10.1007/s13313-019-00635-1> IF2019 = 1,106.

4. N. M. Chi, N. P. Nhung, T. T. Trang, **P. Q. Thu**, T. X. Hinh, N. V. Nam, D. N. Quang, B. Dell (2019). First report of wilt disease in *Dalbergia tonkinensis* caused by *Ceratocystis manginecans*. *Australasian Plant Pathology*, 48(5) 439-445. <https://doi.org/10.1007/s13313-019-00643-1> IF2019 = 1,106.

5. N. M. Chi, **P. Q. Thu**, C. Mohammed (2019). Screening disease resistance of *Acacia auriculiformis* clones against *Ceratocystis manginecans* by artificial and natural inoculation methods. *Australasian Plant Pathology*, 48(6): 617-624. <https://doi.org/10.1007/s13313-019-00665-9> IF2019 = 1,106.

6. Coleman, T. W., Poloni, A. L., Chen, Y., **Thu, P. Q.**, Li, Q., Sun, J., ... & Seybold, S. J. (2019). Hardwood injury and mortality associated with two shot hole borers, *Euwallacea* spp., in the invaded region of southern California, USA, and the native region of Southeast Asia. *Annals of Forest Science*, 76(3), 61.

7. Nong Phuong Nhung, Nguyen Minh Chi, **Pham Quang Thu**, Bui Huu Thuong, Do Van Ban, Bernard Dell (2020). Market and policy setting for the trade in *Dalbergia tonkinensis*, a rare and valuable rosewood, in Vietnam. *Trees, Forests and People*, 1(1):100002. <https://doi.org/10.1016/j.tfp.2020.100002>.

8. N. M. Chi, **P. Q. Thu**, H. B. Nam, D. Q. Quang, L. V. Phong, N. D. Van, T. T. Trang, T. T. Kien, T. T. T. Tam, B. Dell (2020). Management of

*Phytophthora palmivora* disease in *Citrus reticulata* with chemical fungicides. Journal of General Plant Pathology, ... IF2020 = 0,887 (Accepted).

### **2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)**

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 1 cấp Nhà nước; 7 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài): Không có

### **2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)**

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: 18 sáng chế, giải pháp hữu ích là 18 giống keo và bạch đàn chống chịu bệnh).

+ Giống Quốc gia keo lai: AH1 và AH7 (QĐ số 3747/QĐ-BNN-TCLN ngày 15/9/2015).

+ Giống TBKT Keo lá tràm: AA42, AA53, AA56, AF03, AF12, AF13 và AF58. (QĐ số 3747/QĐ-BNN-TCLN ngày 15/9/2015), AA92, AA95 (QĐ số 3893/QĐ-BNN-TCLN ngày 20/9/2016).

+ Giống TBKT keo lai: AH15, AH9 và AH12. (QĐ số 3747/QĐ-BNN-TCLN ngày 15/9/2015)

+ Giống TBKT Keo tai tượng: MF04, MF11, MF15 và MF18. (QĐ số 3747/QĐ-BNN-TCLN ngày 15/9/2015), M14 (QĐ số 3893/QĐ-BNN-TCLN ngày 20/9/2016).

- Tổng số có: 0 tác phẩm nghệ thuật

- Tổng số có: 0 thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp):

Quy trình sản xuất và ứng dụng chế phẩm vi sinh vật hỗn hợp dạng viên nén MF1 áp dụng cho cây Thông trồng vùng đất nghèo dinh dưỡng và Quy trình sản xuất và ứng dụng chế phẩm vi sinh vật hỗn hợp dạng viên nén MF2 áp dụng cho cây Bạch đàn vùng đất nghèo dinh dưỡng, được Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn ban hành năm 2015 (Quyết định số 3399/QĐ-BNN-KHCN).

### **2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ**

a) Tổng số: 8 NCS đã hướng dẫn chính nhận bằng Tiến sĩ

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn):

- NCS. Trần Thị Thanh Tâm; tên đề tài: “Nghiên cứu đặc điểm sinh vật học, sinh thái học và biện pháp phòng chống bệnh chết héo do nấm *Ceratocystis* sp. gây hại Keo tai tượng tại tỉnh Thái Nguyên”; Cơ sở đào tạo: Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam; năm bảo vệ: 2019; vai trò hướng dẫn: hướng dẫn chính.

- NCS. Hoàng Quốc Bảo; tên đề tài: “Điều tra thành phần loài nấm Đông trùng hạ thảo tại Vườn quốc gia Hoàng Liên và nghiên cứu nuôi trồng loài Đông trùng hạ thảo bông tuyết (*Isaria tenuipes*)”; Cơ sở đào tạo: Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam; năm bảo vệ: 2019; vai trò hướng dẫn: hướng dẫn chính.

- NCS. Đàm Văn Toàn; tên đề tài: “Nghiên cứu quản lý bền vững bệnh rụng lá mùa mưa cây cao su do nấm *Phytophthora* spp. ở vùng Đông Nam Bộ”; Cơ sở đào tạo: Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam; năm bảo vệ: 2019; vai trò hướng dẫn: hướng dẫn chính.

- NCS. Nông Phương Nhung; tên đề tài: “Nghiên cứu cơ sở khoa học phục vụ gây trồng và phát triển cây Sưa (*Dalbergia tonkinensis* Prain) ở phía Bắc Việt Nam”; Cơ sở đào tạo: Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam; năm bảo vệ: 2020; vai trò hướng dẫn: hướng dẫn chính.

### 3. Các thông tin khác

**3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):**

TT	Tên công trình (bài báo, công trình...)	Tác giả / Đồng tác giả	Nơi công bố (tên tạp chí đã đăng công trình)	Năm công bố
	<b>Sách</b>			
1	Bệnh hại rừng trồng và biện pháp phòng trừ	Tác giả	Nhà xuất bản Nông nghiệp	2007
2	Giáo trình: Bệnh cây học	Tác giả	Nhà xuất bản Nông nghiệp	2009
3	Chuyên khảo: Sâu, bệnh hại bạch đàn và keo	Tác giả	Nhà xuất bản Nông nghiệp	2009
4	Sâu, bệnh hại rừng trồng: Hướng dẫn ngoài thực địa về sâu, bệnh hại Keo, bạch đàn và thông ở VN (bản tiếng Việt Nam)	Tác giả	Queensland. Úc	2010
	Healthy Plantations:	Tác giả	Queensland, Australia	2010

	A field guide to pests and pathogens of <i>Acacia</i> , <i>Eucalyptus</i> and <i>Pinus</i> in Vietnam (Bản tiếng Anh)			
5	Sâu, bệnh hại rừng trồng (Tập 1)	Tác giả	Nhà xuất bản Nông nghiệp	2011
6	Chương sách: Managing Threats to the Health of Tree Plantation in Asia, New Perspective in Plant Protection	Đồng tác giả	ISBN:978-953-51-0490-2, InTech 2012	2012
7	Danh lục sinh vật gây hại trên 17 loài cây lâm nghiệp ở Việt Nam	Chủ biên	Nhà xuất bản Nông nghiệp	2016
<b>Bài báo đăng trên tạp chí quốc tế</b>				
1	Crytosporiopsis leaf spot and shoot blight of eucalypts	Đồng tác giả	Austrlian Plant Pathology	2002
2	Status of pine wilt nematode in Vietnam	Tác giả	New Zealand Journal of Forestry Science	2003
3	Coniothyrium stem canker of Eucalyptus, new to Argentina and Vietnam	Đồng tác giả	South African Journal of Science	2003
4	Notes on some rust fungi in Vietnam	Đồng tác giả	Mycoscience	2007
5	Logging for the ark: Improving the conservation value of production forests in South East Asia	Đồng tác giả	CIFOR Occational Paper, Bogor, Indonesia	2007
6	New Locality and Host Records of <i>Trirachys bilobulartus</i> (Coleoptera, Cerambycidae)	Đồng tác giả	Elytra, Tokyo	2008
7	Susceptibility of 18 eucalypt species to the gall wasp <i>Leptocybe invasa</i> in the nursery and young plantations in Vietnam	Tác giả	ScienceAsia	2009
8	Threat to cedar, <i>Cedrela odorata</i> , plantations in Vietnam by the weevil, <i>Aclees</i> sp	Tác giả	Journal of Insect Science 10:192 available online: <a href="http://insectscience.org/10.192">insectscience.org/10.192</a> .	2010
9	Identification of 12-8Methyltetradecanoic Acid	Đồng tác giả	J. Korean Soc. Appl. Biol. Chem	2010

	from Endophytic <i>Senotrophomonas maltophilia</i> as Inhibitor of Appressorium Formation of <i>Magnaporthe oryzae</i>			
10	Alternariol Monomethyl Ether and $\alpha$ , $\beta$ -Dehydrocurvularin from Endophytic Fungi <i>Alternaria</i> spp. Inhibit Appressorium Formation of <i>Magnaporthe grisea</i>	Đồng tác giả	J. Korean Soc. Appl. Biol. Chem	2010
11	First report of a rust disease of plumeria caused by <i>Coleosporium plumeriae</i> in Southern China and Vietnam,	Đồng tác giả	New Disease Reports, N23, p10.	2011
12	Fungal Planet description sheets:128-153	Đồng tác giả	Persoonia Molecular Phylogeny and Evolution of Fungi	2012
13	Invasive Plant Species in the National Parks of Vietnam	Đồng tác giả	Forests	2012
14	Discoloration induced by <i>Raffaelea quercivora</i> isolates in <i>Quercus serrata</i> logs and its relation to phylogeny: a comparison among isolates with and without the Japanese oak wilt incidence including outside of Japan	Đồng tác giả	Journal of Forest Research, V19, Issue 4, 404-410p.	2014
15	Global diversity and geography of soil fungi	Đồng tác giả	Science	2014
16	Comparison of sapwood discoloration in Fagaceae trees after inoculation with isolates of <i>Raffaelea quercivora</i> , cause of mass mortality of Japanese oak trees,	Đồng tác giả	Plant Dis. 99:225-230p.	2015
17	<i>Bursaphelenchus kesiyae</i> n. sp. (Nematoda: Aphelenchoididae), isolated from dead wood of <i>Pinus kesiya</i> Royle ex Gordon (Pinaceae) from Vietnam, with proposal of new subgroups in the <i>B. fungivorus</i>	Đồng tác giả	Nematology	2016

	group			
18	A possible centre of diversity in South East Asia for the pathogen, <i>Ceratocystis manginecans</i>	Đồng tác giả	Infection, Genetics and Evolution	2016
19	Identification, pathogenicity and abundance of <i>Paracremonium pembeum</i> sp. nov. and <i>Graphium euwallaceae</i> sp. nov.—two newly discovered mycangial associates of the polyphagous shot hole borer ( <i>Euwallacea</i> sp.) in California.		Mycologia, 108(2), 313-329.	2016
20	Tracing the origin of a cryptic invader: phylogeography of the <i>Euwallacea fornicatus</i> (Coleoptera: Curculionidae: Scolytinae) species complex,		Agricultural and Forest Entomology (2017),	2017
21	<i>Nothophytophthora</i> gen. nov., a new sister genus of <i>Phytophthora</i> from natural and semi-natural ecosystems,		Persoonia 39, 2017: 143 –174.	2017
22	First report of canker disease in <i>Dalbergia tonkinensis</i> caused by <i>Fusarium lateritium</i> and <i>Fusarium decemcellulare</i> ,		Australasian Plant Pathology, 47(3): 317-323.	2018
23	Attraction of Ambrosia Beetles (Coleoptera: Curculionidae: Scolytinae: Xyleborini) to Semiochemicals in Vietnam, with New Records and a New Species.		The Coleopterists Bulletin, 72(4), 838-844.	2018
24	Control of <i>Ceratocystis manginecans</i> causing wilt disease on <i>Acacia mangium</i> seedlings,		Australasian Plant Pathology, 47(6): 579-586.	2018
25	New species of <i>Cylindrocladiella</i> from plantation soils in South-East Asia.		MycoKeys 32:1-24.10.3897/mycokeys.32.23754	2018
26	Control of <i>Ceratocystis manginecans</i> causing wilt		Australasian Plant Pathology, 47(6): 579-586.	2018



	disease on <i>Acacia mangium</i> seedlings,			
27	Ten new species of <i>Calonectria</i> from Indonesia and Vietnam,		<i>Mycologia</i> 111:78-102,	2019
28	Vegetative propagation of <i>Dalbergia tonkinensis</i> , a threatened, high-value tree species in South-east Asia. <i>Southern Forests</i>	Đồng tác giả	<i>Southern Forests: a Journal of Forest Science</i> , 81(3): 195-200. IF2019 = 0,896	2019
29	Management of <i>Ceratocystis manginecans</i> in plantations of <i>Acacia</i> through optimal pruning and site selection	Đồng tác giả	<i>Australasian Plant Pathology</i> , 48(4): 343-350. IF2019 = 1,106	2019
30	First report of wilt disease in <i>Dalbergia tonkinensis</i> caused by <i>Ceratocystis manginecans</i>	Đồng tác giả	<i>Australasian Plant Pathology</i> , 48(5) 439-445. IF2019 = 1,106.	2019
31	Screening disease resistance of <i>Acacia auriculiformis</i> clones against <i>Ceratocystis manginecans</i> by artificial and natural inoculation methods.	Đồng tác giả	<i>Australasian Plant Pathology</i> , 48(6): 617-624. IF2019 = 1,106.	2019
32	Hardwood injury and mortality associated with two shot hole borers, <i>Euwallacea</i> spp., in the invaded region of southern California, USA, and the native region of Southeast Asia.	Đồng tác giả	<i>Annals of Forest Science</i> , 76(3), 61.	2019
33	Market and policy setting for the trade in <i>Dalbergia tonkinensis</i> , a rare and valuable rosewood, in Vietnam.	Đồng tác giả	<i>Trees, Forests and People</i> , 1(1):100002.	2020
34	Management of <i>Phytophthora palmivora</i> disease in <i>Citrus reticulata</i> with chemical fungicides.	Đồng tác giả	<i>Journal of General Plant Pathology</i> , ... IF2020 = 0,887.	2020
<b>Các bài báo đăng trên kỷ yếu Hội thảo quốc tế</b>				
1	Forest Invasive Species and their impacts on afforestation in Vietnam	Tác giả	Hội thảo quốc tế, tại Trung Quốc	2005
2	Sustainable management of	Đồng	Hội thảo quốc tế, Thái Lan	2009

	plantation eucalypts and acacias in Asia	tác giả		
3	Research and Development of <i>Casuarina equisetifolia</i> in Vietnam	Đồng tác giả	Hội thảo quốc tế, Trung Quốc	2010
4	<i>Ceratocystis</i> sp. causes crown wilt of <i>Acacia</i> spp. planted in some ecological zones of Vietnam	Tác giả	Hội thảo quốc tế, Indonesia	2012
5	Emerging disease problems in eucalypt plantations in Lao PDR	Đồng tác giả	Hội thảo quốc tế, Indonesia	2012
6	Why does the Japanese oak wilt occur only in Japan?	Đồng tác giả	Hội thảo quốc tế, Indonesia	2012
7	Grow and Genetic Diversity of native Tree Species Exchanged Between Vietnam and China	Đồng tác giả	Hội thảo quốc tế, Trung Quốc	2012
<b>Các bài báo đăng trên các tạp chí chuyên ngành trong nước</b>				
1	Những kết quả bước đầu về nuôi cấy nấm Linh chi cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp dược.	Tác giả	Thông tin KHKT Lâm nghiệp-Viện KH Lâm nghiệp	1991
2	Nấm Lim- Nguồn dược liệu quý	Tác giả	Tạp chí Lâm nghiệp	1991
3	Linh chi, một loài nấm chữa được nhiều bệnh	Đồng tác giả	Tạp chí Lâm nghiệp	1993
4	Một số điều kiện sinh trưởng tối ưu cho việc sản xuất chế phẩm nấm cộng sinh <i>Pisolithus tinctorius</i>	Tác giả	Tạp chí Lâm nghiệp	1998
5	Bước đầu nghiên cứu về thành phần loài nấm ngoại cộng sinh với một số loài thông ở Việt Nam	Tác giả	Thông tin KHKT Lâm nghiệp	1998
6	Phân lập Frankia và một số đặc điểm sinh học trong nuôi cấy thuần khiết,	Tác giả	Thông tin KHKT Lâm nghiệp	1998
7	Tình hình bệnh bạch đàn ở Việt Nam và khả năng giảm thiểu ảnh hưởng của bệnh trong trồng rừng	Tác giả	Thông tin KHKT Lâm nghiệp	1999

8	Ứng dụng vi sinh vật cộng sinh trong việc sản xuất cây con ở vườn ươm	Tác giả	Tạp chí Khoa học – Công nghệ và quản lý kinh tế	1999
9	Bước đầu tuyển chọn vi sinh vật phân giải phốt phát khó tan để sản xuất phân vi sinh phục vụ cho lâm nghiệp	Tác giả	Thông tin KHKT Lâm nghiệp	2000
10	Bước đầu nghiên cứu về bệnh héo Thông ba lá do tuyến trùng ở tỉnh Lâm Đồng	Tác giả	Thông tin KHKT Lâm nghiệp	2000
11	Giá trị dược liệu và cải thiện chất lượng trong nuôi trồng nhân tạo nấm Linh chi Việt Nam	Tác giả	Thông tin KHKT Lâm nghiệp	2001
12	Tình hình sâu bệnh hại một số loài cây trồng rừng chính	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2001
13	Một số biện pháp phòng trừ, quản lý bệnh hại Keo tai tượng ở lâm trường Đa Têh- Lâm Đồng	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2002
14	Sử dụng nấm cộng sinh và vi sinh vật phân giải phốt phát để sản xuất cây thông con chất lượng cao ở vườn ươm	Tác giả	Bản tin trồng mới 5 triệu ha rừng	2002
15	Ứng dụng công nghệ sinh học trong Lâm nghiệp	Đồng tác giả	Thông tin chuyên đề lâm nghiệp	2002
16	Phân lập và tuyển chọn vi khuẩn đối kháng với nấm gây bệnh vùng rễ cây thông	Tác giả	Thông tin Khoa học kỹ thuật Lâm nghiệp	2002
17	Bệnh khô đầu lá cây Re gừng	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2003
18	Bệnh chết ngọn cây Sao đen ở Đông Nam Bộ	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2003
19	Bệnh khô lá thông và một số giải pháp hạn chế ảnh hưởng của bệnh	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2004
20	Một loài ong lạ mới xuất hiện và gây hại rừng trồng bạch đàn ở Việt Nam	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2004
21	Bệnh cháy lá, khô ngọn bạch đàn ở vườn ươm và rừng trồng do nấm <i>Cylindrocladium quinquesepatum</i>	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2005

22	Bệnh đốm lá, khô ngọn bạch đàn do nấm <i>Cryptosporiopsis eucalypti</i>	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2005
23	Bệnh đốm tím lá bạch đàn ở vườn ươm và rừng trồng do nấm <i>Phaeophleospora eucalyptorum</i>	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2005
24	Kết quả bước đầu về phân lập nấm nội cộng sinh với các loài cây gỗ bản địa	Đồng tác giả	Thông tin KHKT Lâm nghiệp	2005
25	Nấm <i>Phaeophleospora destructans</i> gây bệnh đốm đen lá bạch đàn lần đầu tiên được phát hiện ở Việt Nam	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2006
26	Bệnh héo ngọn bạch đàn <i>Eucalyptus urophylla</i> dòng PN2 do vi khuẩn <i>Ralstonia solanacearum</i>	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2006
27	Bệnh đốm vàng lá bạch đàn do nấm <i>Pseudocercospora eucalyptorum</i>	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2006
28	Vai trò của vi khuẩn nội sinh trong cơ chế kháng bệnh loét thân, cành do nấm <i>Colletotrichum gleosporioides</i> gây bệnh hại đối với keo lai	Đồng tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2006
29	Phân lập và tuyển chọn vi khuẩn nội sinh thực vật để phòng trừ nấm <i>Fusarium equiseti</i> gây bệnh sọc tím ở cây Luông	Đồng tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2006
30	Vai trò của vi khuẩn nội sinh trong cơ chế kháng bệnh loét thân, cành do nấm <i>C. gleosporioides</i> gây hại đối với keo lai	Đồng tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2006
31	Sâu đục thân rừng Đước Cần Giờ-thành phố Hồ Chí Minh và những giải pháp bước đầu để quản lý sâu hại	Tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2006
32	Bọ xít hại măng Luông ở Thanh Hóa và bước đầu thử nghiệm phòng trừ bằng thuốc	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2006

	hóa học			
33	Bước đầu nghiên cứu phòng trừ cỏ dại ngoại lai xâm hại bằng nấm <i>Colletotrichum truncatum</i>	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2006
34	Bệnh phần hồng do nấm ngoại sinh <i>Corticium salmonicolor</i> hại keo lai trên các khu khảo nghiệm tại Đông Nam Bộ	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2007
35	Thành phần loài nấm ngoại cộng sinh với bạch đàn và thông	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2007
36	Xác định cơ chế gây bệnh chết Thông mã vĩ của tổ hợp nấm xanh ( <i>Ophiostoma</i> sp.) và một số loại mọt tại Vườn Quốc gia Tam Đảo.	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2007
37	Phân lập và tuyển chọn vi khuẩn nội sinh để phòng trừ nấm <i>Cryptosporiopsis eucalypti</i> Sankaran & Sutton gây bệnh cháy lá bạch đàn.	Tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2007
38	Các loài sâu hại cây Điều tại tỉnh Bình Phước và thử nghiệm phòng trừ một số loài sâu hại chính bằng thuốc hóa học và sinh học	Đồng tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2008
39	Tuyển chọn loài, xuất xứ chống chịu ong kí sinh <i>Leptocybe invasa</i> Fisher & Salle gây u bướu ngọn và lá bạch đàn	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2008
40	Nấm <i>Cronatium orientale</i> gây bệnh gỉ sắt làm u bướu thân, cành Thông ba lá ở Lâm Đồng	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2008
41	Sâu róm bốn chùm lông hại Thông mã vĩ ở tỉnh Bắc Giang và Lạng Sơn	Đồng tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2008
42	Xén tóc <i>Trirachys bilobulartus</i> Gressitt & Rondon đục thân cây Đước <i>Rhizophora apiculata</i> rừng phòng hộ Cần Giờ thành phố	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2008

	Hồ Chí Minh			
43	Đặc điểm sinh trưởng của hệ sợi và sự hình thành rễ nấm của một số loài nấm ngoại cộng sinh với bạch đàn trong nuôi cấy thuần khiết	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2008
44	Xén tóc <i>Sarothrocer a lowi</i> White đực thân Bạch đàn nâu ( <i>Eucalyptus urophylla</i> S.T. Blake), dòng U6 trồng tại Pleiku, Gia Lai	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2008
45	Cây Cáng lò ( <i>Betula alnoides</i> Buch. Ham. ex D. Don) - Một loài cây có triển vọng trồng rừng quy mô lớn ở Việt Nam	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2008
46	Bước đầu đánh giá khả năng kháng nấm <i>Quambalaria eucalypti</i> gây bệnh bạch đàn qua khảo nghiệm loài/xuất xứ tại Đại Lải, Vĩnh Phúc	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2008
47	Điều tra phát hiện nấm Đông trùng hạ thảo <i>Cordyceps nutans</i> Pat. phân bố ở khu bảo tồn thiên nhiên Tây Yên Tử, Sơn Động, Bắc Giang	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2009
48	Phát hiện nấm Đông trùng hạ thảo <i>Cordyceps gunnii</i> (Berk) Berk Tại vườn Quốc gia Tam Đảo, Vĩnh Phúc	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2009
49	Phát hiện nấm nhộng trùng thảo <i>Cordyceps militaris</i> tại vườn quốc gia Hoàng Liên tỉnh Lào Cai	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2009
50	Nghiên cứu đặc điểm hình thái và sinh trưởng của hệ sợi trong nuôi cấy thuần khiết một số loài nấm ký sinh côn trùng	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2009
51	Phân lập, tuyển chọn vi sinh vật phân giải lân có hiệu lực cao và đặc điểm sinh học của chúng để sản xuất phân vi sinh cho cây lâm nghiệp	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2009
52	Phát hiện nấm Đông trùng hạ	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2010

	thảo <i>Cordyceps takeomontana</i> ở Việt Nam			
53	Xén tóc đen vân ánh bạc ( <i>Aeolesthes holosericea</i> ) đục thân Xoan ta ( <i>Melia azedarach</i> )	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2010
54	Bệnh héo rũ cây Lim xanh ở giai đoạn vườn ươm và biện pháp quản lý dịch bệnh	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2010
55	Kết quả điều tra thành phần loài côn trùng Cánh cứng Coleoptera và Cánh nửa cứng Hemiptera tại Đại Lải, Vĩnh Phúc bằng phương pháp bẫy	Tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2010
56	Phân bố nấm Đông trùng hạ thảo <i>Isaria tenuipes</i> (Peck) Samson ở Việt Nam	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2011
57	Thành phần loài nấm ký sinh côn trùng tại Vườn quốc gia Pù-Mát, Nghệ An	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2011
58	Bệnh khô cành ngọn Keo tai tượng ở miền Bắc Việt Nam và biện pháp quản lý bệnh	Đồng tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2011
59	Thành phần thực vật ngoại lai và nguy cơ xâm hại của một số loài chính tại VQG Tràm Chim	Đồng tác giả	Tạp chí Rừng và Môi trường	2011
60	Kết quả tuyển chọn các dòng bạch đàn chống chịu bệnh có năng suất cao ở vùng Đông Nam Bộ	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2011
61	Khảo nghiệm giống Giổi xương ( <i>Michelia baillonii</i> ) và Cánh lò ( <i>Betula alnoides</i> ) để trồng rừng gỗ lớn ở Quảng Ninh và Sơn La	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2011
62	Sử dụng vi sinh vật đất kết hợp cây che phủ nhằm nâng cao năng suất của cây Keo lai và cải tạo đất sau luân kỳ bạch đàn	Tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2011
63	Nghiên cứu các hợp chất kháng nấm gây bệnh trong lá	Tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2011

	các gia đình Keo lá tràm khảo nghiệm tại Thừa Thiên Huế			
64	Sâu trắng ( <i>Xyleutes</i> sp) gây u bướu thân cành Đước ( <i>Rhizophora apiculata</i> ) tại rừng ngập mặn Cần Giờ - Thành phố Hồ Chí Minh	Tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2011
65	Điều tra phân bố và biến động mật độ quần thể loài mọt thuộc họ Mọt hại vỏ bằng phương pháp bẫy	Đồng tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2012
66	Tuyển chọn các chủng vi khuẩn cố định đạm thúc đẩy sinh trưởng Keo tai tượng ( <i>Acacia mangium</i> )	Đồng tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2012
67	Nghiên cứu các hợp chất kháng nấm gây bệnh có trong lá của các gia đình Keo tai tượng khảo nghiệm tại Thừa Thiên Huế	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2012
68	Vai trò của vi khuẩn nội sinh trong sự kích kháng nấm bệnh <i>Colletotrichum goeosporioides</i> trên Keo tai tượng trồng ở một số vùng miền Bắc Việt Nam	Đồng tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2012
69	Nấm <i>Ceratocystis</i> sp. Gây bệnh chết héo các loài keo ( <i>Acacia</i> sp) gây trồng ở nhiều vùng sinh thái trong cả nước	Tác giả	Tạp chí chuyên ngành Bảo vệ thực vật	2012
70	Nghiên cứu vi sinh vật nội sinh và các hợp chất hóa học có hoạt tính kháng nấm gây bệnh ở các dòng Keo tai tượng khảo nghiệm tại Thừa Thiên Huế	Tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2012
71	Một số đặc điểm sinh học của loài sâu ăn lá ( <i>Ericeia</i> sp.) Keo tai tượng và Keo lá tràm ở Vĩnh Linh, Quảng Trị	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2012
72	Ứng dụng vi sinh vật nội sinh trong phòng trừ bệnh khô cành ngọn Keo tai tượng ở miền Bắc Việt Nam	Đồng tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2013



73	Phát hiện loài xén tóc <i>Xystrocera festiva</i> Thomson, 1860 (Col.: Cerambycidae) đục thân cây Keo tai tượng ở Ngọc Hồi, Kon Tum	Tác giả	Tạp chí Chuyên ngành Bảo vệ thực vật	2013
74	Nấm <i>Phytophthora cinnamomi</i> gây bệnh thối rễ cây Keo tai tượng ở Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang	Tác giả	Tạp chí Chuyên ngành Bảo vệ thực vật	2013
75	Nghiên cứu sản xuất cây con ở vườn ươm bằng giá thể hữu cơ và phân bón cho keo lai và Keo tai tượng	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2013
76	Kết quả khảo nghiệm một số giống bạch đàn mới được công nhận tại Hòa Bình và Thanh Hóa	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2013
77	Đánh giá sinh trưởng chỉ số bệnh của các dòng keo lai và Keo lá tràm mới được công nhận những năm gần đây	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2013
78	Kết quả khảo nghiệm bổ sung kỹ thuật trồng rừng bạch đàn tại một số vùng sinh thái trọng điểm	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2013
79	Kết quả khảo nghiệm bổ sung kỹ thuật trồng rừng keo lai tại 5 vùng sinh thái trọng điểm	Đồng tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2014
80	Nghiên cứu đặc điểm vật hậu và hình thái của một số xuất xứ Sưa ( <i>Dalbergia tonkinensis</i> ) tại Việt Nam	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT (Chuyên đề giống cây trồng vật nuôi)	2014
81	Xén tóc <i>Chlorophos</i> sp. (Coleoptera: Cerambycidae) đục thân Keo tai tượng <i>Acacia mangium</i> ở huyện Lương Sơn, Hòa Bình	Tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2014
82	Đánh giá ảnh hưởng của phân vi sinh MF1 đến sinh trưởng và kháng bệnh hại Keo tai tượng và Keo lá tràm trong giai đoạn vườn ươm	Đồng tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2015
83	Đặc điểm sinh học của nấm	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2015

	( <i>Colletotrichum gloeosporioides</i> ) gây bệnh khô cành ngọn Keo tai tượng ( <i>Acacia mangium</i> ) ở miền Bắc Việt Nam			
84	Phân lập, tuyển chọn vi khuẩn phân giải xellulo sản xuất phân hữu cơ sinh học	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2015
85	Đánh giá tình hình gây hại, đặc điểm nhận biết và tập tính của loài <i>Leptocybe invasa</i> Fisher & La Salle. gây u bướu bạch đàn ở Việt Nam	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2015
86	Đặc điểm sinh học và phòng trừ loài Ong <i>Leptocybe invasa</i> Fisher & La Salle. gây u bướu bạch đàn	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2015
87	Bệnh chết héo bạch đàn ở Việt Nam	Đồng tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2016
88	Mọt <i>Euwallacea fornicatus</i> đục thân keo ở Việt Nam	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2016
89	Bệnh chết héo Keo lá tràm, keo lai và Keo tai tượng ở Việt Nam	Tác giả	Tạp chí NN & PTNT	2016
90	Đặc điểm sinh học của nấm Thượng hoàng ( <i>Phellinus linteus</i> ) trong nuôi cây thuần khiết	Tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2016
91	Điều tra thành phần loài nấm gây bệnh thối rễ thuộc họ Pythiaceae gây hại Keo tai tượng, keo lai ở các tỉnh miền Bắc Việt Nam	Tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2016
92	Kết quả nghiên cứu thành phần sâu, bệnh hại một số loài cây trồng rừng chính tại Việt Nam	Tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2016
93	Sâu đo ( <i>Biston suppressaria</i> Guenée)- Mối đe dọa mới cho rừng trồng Keo tai tượng ( <i>Acacia mangium</i> ) tại Việt Nam	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2016
94	Nghiên cứu mật độ bào tử	Đồng	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2016

	nấm <i>Ceratocystis manginecans</i> phát tán trong rừng Keo lá tràm, keo lai, Keo tai tượng tại Việt Nam	tác giả		
95	Thiên địch của ong đen ( <i>Leptocybe invasa</i> Fisher & la Salle) gây u bướu bạch đàn tại Việt Nam	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2016
96	Tạo nội sinh nhân tạo nấm Bạch cương ( <i>Beauveria bassiana</i> ) cho bạch đàn camal để phòng trừ ong đen ( <i>Leptocybe invasa</i> ) gây u bướu	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2016
97	Nghiên cứu đặc điểm hình thái, vật hậu và hạt giống của Xoan đào ( <i>Pygeum arboreum</i> Endl) tại Lào Cai	Đồng tác giả	Tạp chí NN và PTNT	2016
98	Nghiên cứu các đặc trưng cơ bản của phân hữu cơ sinh học được ủ từ phế thải khai thác rừng keo làm hỗn hợp ruột bầu sản xuất cây con ở vườn ươm	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2016
99	Nghiên cứu tính kháng bệnh chết héo do nấm <i>Ceratocystis manginecans</i> của các dòng Keo lá tràm thông qua vi sinh vật nội sinh	Đồng tác giả	Tạp chí NN và PTNT	2016
100	Nghiên cứu định loại vi sinh vật nội sinh trong các dòng Keo lá tràm đối kháng nấm <i>Ceratocystis manginecans</i> gây bệnh chết héo	Đồng tác giả	Tạp chí NN và PTNT	2016
101	Sử dụng dịch chiết từ lá Keo lá tràm để xác định tính kháng bệnh chết héo do nấm <i>Ceratocystis manginecans</i>	Đồng tác giả	Tạp chí NN và PTNT	2016
102	Nghiên cứu tính chống chịu bệnh chết héo do nấm <i>Ceratocystis manginecans</i> gây ra của các dòng Keo lá tràm bằng lây bệnh nhân tạo	Đồng tác giả	Tạp chí Bảo vệ Thực vật	2016

103	Sâu hại chính rừng trồng Gáo trắng ( <i>Neolamarckia cadamba</i> ) và Gáo vàng ( <i>Nauclea orientalis</i> ) tại tỉnh Cà Mau	Tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2016
104	Điều tra thành phần loài nấm gây bệnh thối rễ thuộc họ Pythiaceae gây hại keo tai tượng và keo lai ở các tỉnh miền Bắc Việt nam	Tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2016
105	Nghiên cứu đặc điểm sinh học của nấm <i>Ceratocystis manginecans</i> gây bệnh chết héo Keo tai tượng tại tỉnh Thái Nguyên	Đồng tác giả	Tạp chí NN và PTNT	2017
106	Phân lập và tuyển chọn vi sinh vật nội sinh trong cây Keo tai tượng ức chế nấm <i>Ceratocystis manginecans</i>	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2018
107	Thành phần loài nấm Đông trùng hạ thảo tại Vườn quốc gia Hoàng Liên - Lào Cai	Đồng tác giả	Tạp chí NN và PTNT	2018
108	Vi sinh vật nội sinh và sử dụng trong quản lý bệnh rụng lá mùa mưa cây cao su ở Đông Nam Bộ	Đồng tác giả	Tạp chí NN và PTNT	2018
109	Nghiên cứu nuôi trồng quả thể đệm nấm Đông trùng hạ thảo bông tuyết ( <i>Isaria tenuipes</i> ) trên quả thể nhân tạo	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2018
110	Nấm <i>Ceratocystis</i> sp. gây chết héo cây keo lai tại Việt Nam	Đồng tác giả	Tạp chí di truyền học và ứng dụng	2018
111	Nấm cộng sinh và sử dụng trong công tác Bảo vệ thực vật	Đồng tác giả	Tạp chí di truyền học và ứng dụng	2018
112	Nấm gây bệnh thối rễ, vàng lá cam thuộc họ Pythiaceae tại Quảng Ninh, Việt Nam.	Đồng tác giả	Tạp chí NN và PTNT	2019
113	Nghiên cứu hiện trạng gây trồng cây Sưa tại phía Bắc Việt Nam.	Đồng tác giả	Tạp chí NN và PTNT	2019

114	Bước đầu phát hiện một đục thân gây hại Bạch đàn uranhô ở Phú Thọ và Bắc Giang.	Đồng tác giả	Tạp chí NN và PTNT	2019
115	Ghi nhận ban đầu về một đục thân gây hại cây Sưa ở Việt Nam.	Đồng tác giả	Tạp chí Bảo vệ thực vật	2019
116	Nghiên cứu định danh loài và sự di cư khỏi nơi bản địa của loài một đục thân châu Á <i>Xylosandrus crassiusculus</i> (Motschulky, 1866) (Coleoptera: Curculionidae) ở Australia.	Đồng tác giả	Tạp chí Bảo vệ thực vật	2019
117	Nấm <i>Fusarium proliferatum</i> gây bệnh thối rễ cam tại tỉnh Quảng Ninh.	Đồng tác giả	Tạp chí NN và PTNT	2019
118	Bước đầu ghi nhận sâu ăn lá và ngọn non gây hại rừng trồng Thanh thất ( <i>Ailanthus triphysa</i> ) tại tỉnh Phú Thọ.	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2019
119	Bệnh thối quả Táo mèo tại Việt Nam	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2020
120	Hiện trạng bệnh chết héo rừng trồng keo tại Tổng công ty giấy Việt Nam	Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp	2020
<b>Các bài báo đăng ở kỷ yếu hội nghị, hội thảo</b>				
121	Bệnh tuyến trùng hại Thông ba lá <i>Pinus kesiya</i> Royle, nguyên nhân và giải pháp phòng trừ	Tác giả	Kết quả NC KH-CN LN giai đoạn 2001-05, Nhà XB NN	2006
122	Ứng dụng xạ khuẩn <i>Frankia</i> trong trồng rừng Phi lao ven biển	Tác giả	Kết quả NC KH-CN LN giai đoạn 2001-05, Nhà XB NN	2006
123	Chọn giống bạch đàn chống chịu bệnh có năng suất cao	Đồng tác giả	Kết quả NC KH-CN LN giai đoạn 2001-05, Nhà XB NN	2006
124	Bệnh sọc tím cây Luồng và biện pháp phòng trừ	Tác giả	Kết quả NC KH-CN LN giai đoạn 2006-10, Nhà XB NN	2011

125	Sản xuất chế phẩm vi sinh hỗn hợp MF1 dạng viên nén cho cây thông, cây bạch đàn ở vườn ươm và rừng trồng	Tác giả	Kết quả NC KHCN LN giai đoạn 2006-10, Nhà XB NN	2011
126	Nghiên cứu đặc điểm sinh học hệ sợi trong nuôi cấy thuần khiết các chủng nấm Đông trùng hạ thảo <i>Cordyceps militaris</i>	Tác giả	Kết quả NC KHCN LN giai đoạn 2006-10, Nhà XB NN	2011
127	Nghiên cứu chọn các dòng keo và bạch đàn chống chịu bệnh có năng suất cao	Đồng tác giả	Kỷ yếu Hội nghị KHCN LN khu vực phía Nam	2010
128	Kết quả nghiên cứu sâu, bệnh hại cây thông	Tác giả	Kỷ yếu Hội nghị KHCN LN khu vực phía Nam	2010
129	Thành phần loài sâu, bệnh hại rừng Đước, đặc điểm nhận biết, đặc điểm sinh học và sinh thái của loài sâu hại chính tại Cần Giờ - TP Hồ Chí Minh	Tác giả	Kỷ yếu Hội nghị KHCN LN khu vực phía Nam	2010
130	Tuyển chọn các dòng và gia đình Keo lá tràm sinh trưởng nhanh, kháng bệnh ở Thừa Thiên Huế	Đồng tác giả	Kỷ yếu HN KHCN LN miền Trung. Nhà XB NN	2012
131	Sản xuất và đánh giá chế phẩm vi sinh vật đa chủng viên nén MF1 đối với sinh trưởng và chống chịu bệnh trên rừng trồng bạch đàn tại Bình Định	Tác giả	Kỷ yếu HN KHCN LN miền Trung. Nhà XB NN	2012
132	Nghiên cứu nuôi trồng nấm Đông trùng hạ thảo ( <i>Cordyceps militaris</i> ) trên giá thể nhân tạo	Tác giả	Kỷ yếu HN KHCN LN miền Trung. Nhà XB NN	2012
133	Nấm <i>Ceratocytis</i> sp. Một loài nấm nguy hiểm gây bệnh chết héo các loài keo gây trồng ở Thừa Thiên Huế	Tác giả	Kỷ yếu HN KHCN LN miền Trung. Nhà XB NN	2012
134	Quá trình hình thành Trâm hương, kỹ thuật tạo Trâm và chưng cất tinh dầu ở một số nước trên thế giới	Tác giả	Kỷ yếu Hội thảo cây Dó bầu và Trâm hương	2007
135	Sâu róm thông <i>Dendrolimus</i>	Tác giả	Côn trùng và động vật hại nông	2012

<i>punctatus</i> hại thông nhựa và Thông mã vĩ ở Việt Nam		nghiệp Việt Nam	
---	--	-----------------	--

**3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):**

- Liên hiệp các Hội KH và KT Việt Nam tặng đồng tác giả đạt giải nhì Giải thưởng Sáng tạo KHCN Việt Nam năm 2011 (Quyết định số 274/QĐ-LHHVN ngày 20 tháng 4 năm 2011).
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tặng giải thưởng “Bông lúa vàng năm 2012” (Đồng tác giả) (Quyết định số 2752/ QĐ-BNN-TCCB ngày 01 tháng 11 năm 2012).
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tặng giải thưởng “Bông lúa vàng năm 2015” (Đồng tác giả) (Quyết định số 4139/QĐ-BNN-TCCB ngày 20 tháng 10 năm 2015).

**3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):**

**3.4. Ngoại ngữ**

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Anh
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Giao tiếp tốt

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2020

NGƯỜI KHAI  
(Ký và ghi rõ họ tên)



**Phạm Quang Thu**